

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 425/BDT-TTĐB

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2016

V/v Báo cáo tham luận công
tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy
bản sắc văn hóa các dân tộc
thiểu số tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân ĐKXDĐSVH
(Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Ban Dân tộc nhận được Công văn số 1188/BCĐ ngày 25/8/2016 của Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân ĐKXDĐSVH về việc tham gia báo cáo tham luận tại Hội nghị Tổng kết 15 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000-2015 tỉnh Quảng Ngãi.

Để phối hợp thực hiện tốt công tác tham mưu giúp UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành; Ban Dân tộc dự thảo báo cáo tham luận về công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi để tham gia báo cáo tham luận tại hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân ĐKXDĐSVH” giai đoạn 2000-2015 sắp đến (có báo cáo tham luận kèm theo).

Ban Dân tộc tỉnh báo để Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân ĐKXDĐSVH (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) biết, tổng hợp. / *ƯCC*

Nơi nhận

- Như trên;
- Trưởng ban (bc/);
- Các Phó Trưởng ban (để biết);
- Các Phòng chuyên môn thuộc ban;
- Lưu: VT, Thủý.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Bùi Đức Chánh

BÁO CÁO THAM LUẬN

CÔNG TÁC BẢO TỒN, GÌN GIỮ VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH QUẢNG NGÃI

(Báo cáo tham luận tại Hội nghị Tổng kết 15 năm thực hiện Phòng trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000-2015 tỉnh Quảng Ngãi)

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Trong Hiến pháp 2013 đã thể hiện rõ quan điểm của Nhà nước ta về công tác dân tộc, tại khoản 3, khoản 4, Điều 5 quy định:

- “Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình”. - “Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước”.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về “Xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Chỉ thị số 39/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh công tác văn hoá thông tin ở miền núi và đồng bào DTTS”.

Với tinh thần trong Hiệp pháp đã quy định và Nghị quyết, Chỉ thị đề ra, cho chúng ta nhận thấy rằng hoạt động văn hóa trên địa bàn các vùng dân tộc thiểu số luôn được cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhằm chăm lo và phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa đồng bào DTTS, góp phần tạo nên bức tranh sắc thái văn hóa đa dạng, muôn màu rực rỡ.

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Quảng Ngãi là tỉnh ở vùng duyên hải miền trung, với dân số hơn 1,2 triệu người, là nơi cư trú của nhiều dân tộc. Trong đó, dân tộc Kinh là chủ yếu và 3 Dân tộc thiểu số là Hre, Kor, Cadong chiếm 14,6% tổng dân số trên toàn tỉnh.

Trong những năm qua cùng với sự cố gắng của Đảng bộ, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân toàn tỉnh nói chung và của các huyện miền núi nói riêng; sự quan tâm của Trung ương và sự tác động lớn từ những chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong đó, không thể không nói đến sự nỗ lực của các cấp, các ngành và các đoàn thể nhân dân trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm giúp họ hiểu về chính sách, ủng hộ và tham gia thực hiện các chương trình, chính sách và tham gia tích cực trong việc giám sát, xây dựng địa phương cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các chính sách. Vì vậy, vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát triển rõ nét, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên, an ninh chính trị được giữ vững.

Tuy nhiên, kinh tế bà con sống ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng phát triển còn chậm và thiếu bền vững. Đặc biệt, văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, cùng với sự phát triển kinh tế và quá trình hội nhập đã kéo theo sự phá vỡ tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của đồng bào DTTS. Một số lễ hội truyền thống mang tính cộng đồng ít được bà con quan tâm như các lễ nghi liên quan đến nông nghiệp; sự linh thiêng của những khu rừng cấm, dòng sông, con suối để hạn chế sự phá hại của con người đối với môi trường sinh thái đã phai nhạt như việc tôn thờ thần núi, thần rừng, thần sông, thần suối; nhà ở của đồng bào chủ yếu làm nhà gạch ngói, cấu trúc giống nhà người kinh, ít người còn làm theo nhà sàn; y phục truyền thống dân tộc thiểu số thường chỉ xuất hiện vào các ngày lễ hội; một số thanh thiếu niên do ảnh hưởng của môi trường sống đã không tích cực tham gia học tập lao động sản xuất mà học đòi ăn chơi, gây rối, đua xe, trộm cắp, tiếp tay cho lâm tặc; việc sang nhượng đất đai trái pháp luật diễn ra khá phổ biến, nhất là đất rừng, đất trồng các loại cây công nghiệp; một số tệ nạn mê tín vẫn còn tồn tại trong đồng bào, nhất là việc tin vào ma quỷ, bói toán, yểm bùa, ma chay, nghi kỵ cầm đồ thuốc độc, nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; việc quan tâm đến sức khỏe thể hiện trong việc ăn uống, phòng và điều trị bệnh chưa được người dân quan tâm đúng mức; . Một số cán bộ công tác ở vùng dân tộc do không hiểu nhiều về phong tục, tập quán, tín ngưỡng của đồng bào nên có những hạn chế nhất định trong quá trình công tác.

Vì thế, việc bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số Quảng Ngãi rất cần thiết, có ý nghĩa quan trọng bởi nó sẽ tạo nền móng cho một nền kinh tế phát triển mạnh mẽ và vững chắc; nhất là trong thời kỳ đất nước mở cửa và hội nhập.

Quán triệt đường lối của Đảng, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Trong thời gian qua Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch và các Sở ngành, UBND các huyện có liên quan tham mưu Tỉnh ủy và UBND tỉnh thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong tỉnh.

Kết quả trong thời gian qua, công tác bảo tồn, gìn giữ phát huy văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định; lễ hội văn hóa - thể thao miền núi cấp tỉnh được duy trì tổ chức, luân phiên ở các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số, với các hoạt động văn hóa - thể thao phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc. Đối với các huyện miền núi các hoạt động thể thao và giáo dục thể chất được quan tâm đúng mức, hàng năm các huyện điều tổ chức các giải thi đấu như cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, kéo co, bắn nỏ, đẩy gậy, phóng lao, chạy việt dã, đi cà kheo... nhằm thúc đẩy phong trào toàn dân rèn luyện sức khỏe theo gương Bác Hồ.

Thường xuyên chú trọng các loại hình văn hoá, văn nghệ và phát huy tốt các nhạc cụ, các làn điệu dân ca ca lêu, ca chơi của dân tộc Hre, Cadong, Cor qua các đợt tổ chức hội thi, hội diễn văn nghệ, lễ hội, đồng thời nhân dân bảo quản và lưu giữ tốt các nhạc cụ và làn điệu dân ca của dân tộc mình; điển hình như nhạc cụ Sáo Tà võ là một nhạc cụ độc đáo cổ xưa của người dân tộc Hre mà thời gian đã bị mai một nhưng

được ông Đinh Ngọc Su là người dân tộc Hre lưu giữ, truyền lại cho thế hệ con cháu và đã được Nhà nước phong tặng Danh hiệu “Nghệ nhân dân gian”;

Chương trình mục tiêu của quốc gia về phục dựng một số lễ hội truyền thống đặc trưng của đồng bào DTTS như lễ hội đâm trâu, lễ hội đờn mường, lễ hội đấu chiêng.... được các địa phương tổ chức long trọng. Đặc biệt lễ hội điện Trường Bà – thánh mẫu Thiên Y A Na của huyện Trà Bồng được UBND tỉnh công nhận di tích điện Trường Bà là di tích cấp tỉnh.

Đi đôi với các chính sách phát triển văn hoá thì việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hoá cũng được đầu tư từ các chương trình mục tiêu Quốc gia. Công tác xã hội hoá trên lĩnh vực văn hoá cũng được đầu tư và phát triển như xây dựng các nhà văn hoá thôn bản, đầu tư trang thiết bị và thư viện, hiệu sách để phục vụ cho việc hưởng thụ đời sống tinh thần cho bà con địa phương.

Công tác sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn, bảo tàng văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc được giữ gìn và phát huy. Ngoài ra, các nhạc cụ truyền thống được gìn giữ và phát huy hiệu quả trong đời sống tinh thần của đồng bào; nghề dệt vải, đan lát truyền thống đã trở lại trong sinh hoạt hàng ngày của đồng bào dân tộc thiểu số; trang phục sinh hoạt truyền thống của dân tộc đã được lớp trẻ đón nhận và tự hào đối với dân tộc mình.

Công tác giáo dục, y tế, văn hóa xã hội, đã được các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên quan tâm; đến nay, đã thực hiện tốt các chủ trương về hoạt động dạy và học của cấp trên, kịp thời tham mưu, chỉ đạo các hoạt động dạy, học, nuôi dưỡng tại các trường. Các cấp các ngành có sự quan tâm thiết thực đến công tác giáo dục dân tộc, do vậy chất lượng giáo dục dân tộc từng bước được nâng lên, theo đánh giá của Sở Giáo dục và Đào tạo, tỷ lệ học sinh người dân tộc thiểu số đạt kết quả học tập loại khá tăng, tỷ lệ học sinh yếu kém, bỏ học giảm. Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các huyện miền núi, kiểm soát và xử lý các dịch bệnh trong cộng đồng, nâng cao sức khỏe nhân dân là nhiệm vụ quan trọng, đã được ngành y tế và các địa phương đặc biệt quan tâm. Về văn hóa – xã hội, ngành văn hóa đã triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia về văn hóa, trong đó có tổ chức thực hiện các mục tiêu liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số, chú trọng đến các nội dung tăng cường phổ biến giáo dục cho đồng bào dân tộc thiểu số trong việc bảo tồn, nghiên cứu, sưu tầm, phục hồi các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

Những năm qua, cũng đã có một số Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quan tâm đến việc khai thác giá trị văn hóa truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ khách du lịch như một số làng nghề truyền thống dệt thổ cẩm ở xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, ...

Chúng ta biết rằng, văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số rất phong phú, độc đáo, đa dạng, là cái làm nên bản sắc dân tộc, tồn tại trong dân gian dưới dạng vật thể và phi vật thể, rất dễ mất, chưa được điều tra, thống kê, sưu tầm, nghiên cứu, giới thiệu đầy đủ, đã và đang có nguy cơ cao bị phai nhạt, mất mát. Văn hóa phi vật thể của các dân tộc có 2 mặt: tích cực và cũng có một số hạn chế như một số phong tục,

tập quán lạc hậu, gây cản trở cho sự phát triển kinh tế - xã hội, sự tiến bộ của các dân tộc;

Vì vậy, để tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, Ban Dân tộc tỉnh trong thời gian đến tiếp tục phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở ngành có liên quan và UBND huyện miền núi thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

1. Chọn những di sản tiêu biểu, có giá trị về văn hóa, nghệ thuật, lịch sử để lập hồ sơ công nhận cấp tỉnh, cấp quốc gia. Lập dự án bảo vệ, chống xuống cấp, tôn tạo, bảo quản lâu dài. Suru tầm hiện vật quý để lưu giữ, trưng bày các bảo tàng, nhà truyền thống.

2. Tổ chức các hình thức sinh hoạt văn hóa nghệ thuật truyền thống ở cơ sở.

3. Lựa chọn một số làng, xã tiêu biểu có giao thông thuận lợi, kết hợp phong cảnh thiên nhiên và ngành nghề thủ công truyền thống tiêu biểu để lập dự án bảo tồn, phát huy gắn với hoạt động du lịch, văn hóa sinh thái.

4. Tiếp tục điều tra, thống kê, phân loại các vốn văn hóa truyền thống của từng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh

5. Tiếp tục xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, tiến bộ ở vùng dân tộc thiểu số trên cơ sở đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư mà trọng tâm là xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa.

6. Tiếp tục đẩy lùi và tiến tới xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội (cũ và mới) ở vùng dân tộc thiểu số.

Trên đây là một số ý kiến tham luận tại hội nghị. Kính mong sự đóng góp ý kiến của quý vị đại biểu. Kính chúc quý đại biểu sức khỏe. Chúc hội nghị thành công./.